

QUẢN LÍ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC Ở TIỂU HỌC

ThS. HOÀNG THÚY NGA

Trường Tiểu học Thái Thịnh - Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) kĩ năng sống (KNS) đã được nhiều quốc gia trên thế giới đưa vào giảng dạy ở các trường phổ thông, dưới nhiều hình thức khác nhau. Hơn 155 nước trên thế giới quan tâm và đưa KNS vào nhà trường, trong đó có 143 nước đã đưa vào chương trình chính khoá ở Tiểu học và Trung học cơ sở. Việc GD KNS cho học sinh (HS) ở các nước được tích hợp vào nhiều hoặc tất cả các môn học trong chương trình học chủ yếu là các môn khoa học xã hội như: Giáo dục sức khoẻ; Giáo dục giới tính; Giáo dục quyền con người; Giáo dục môi trường...[2]

Ở Việt Nam, việc GD KNS cho HS phổ thông nói chung và HS tiểu học nói riêng trong thời gian gần đây đã được quan tâm nhiều hơn. Việc tăng cường GD KNS cho HS sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thế hệ trẻ, đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Có nhiều cách để GD KNS cho HS và một trong những cách GD KNS cho HS có hiệu quả là lồng ghép GD KNS trong các môn học. Tuy nhiên, tổ chức hoạt động GD KNS cho HS tiểu học bằng cách lồng ghép các môn học như thế nào cho hiệu quả và quản lí hoạt động này như thế nào là một vấn đề khá nan giải. Để góp phần giải quyết khó khăn đã nêu, trong bài viết này chúng tôi sẽ giới thiệu một số biện pháp quản lí hoạt động GD KNS trong các môn học ở Tiểu học thông qua việc sử dụng phương pháp dạy học tích cực.

2. Một số vấn đề về lý luận

2.1. Một số khái niệm cơ bản

- **Kĩ năng sống:** Có nhiều quan niệm khác nhau về KNS như:

Thứ nhất: KNS là khả năng để có hành vi thích ứng và tích cực, giúp các cá nhân có thể ứng xử hiệu quả trước các nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày [1]

Thứ hai: KNS là cách tiếp cận giúp thay đổi hoặc hình thành hành vi mới [1].

Thứ ba: KNS là năng lực, khả năng tinh thần - xã hội của con người có thể ứng phó với những thách thức trong cuộc sống, giải quyết các tình huống một cách tích cực và giao tiếp có hiệu quả [1]....

Lựa chọn các tiếp cận theo quan niệm thứ ba thì KNS trong bài viết này được hiểu như sau: KNS là kĩ năng, năng lực của mỗi cá nhân được hình thành

qua những trải nghiệm của cá nhân đó trong suốt quá trình tồn tại và phát triển của con người. Nhờ vậy, KNS giúp cho con người có thể làm chủ bản thân, có khả năng ứng xử phù hợp với những người khác và với xã hội, khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống. KNS bao gồm cả hành vi vận động của cơ thể và tư duy trong não bộ của con người. KNS có thể hình thành một cách tự nhiên, thông qua GD hoặc tự rèn luyện của con người.

- Phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp giảng dạy tích cực là một thuật ngữ rút gọn, được dùng ở nhiều nước để chỉ những phương pháp giáo dục, dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Phương pháp dạy học tích cực hướng tới việc chủ động hóa hoạt động nhận thức của người học, nghĩa là tập trung phát huy tính chủ động của người học chứ không phải là tập trung vào phát huy tính chủ động của người dạy, tuy nhiên để dạy học theo phương pháp tích cực thì GV phải nỗ lực nhiều so với dạy theo phương pháp thụ động.

Từ quan điểm trên, chúng tôi đưa ra khái niệm **phương pháp dạy học tích cực là phương pháp dạy học lấy người học làm trung tâm và GV chỉ là người định hướng, tổ chức các hoạt động học tập cho HS, tập trung vào các hoạt động học phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự học, tự tìm tòi linh hôi tri thức của HS.**

2.2. Một số phương pháp dạy học tích cực góp phần GD KNS

- **Phương pháp động não:** Phương pháp này có thể đáp ứng được những kĩ năng như Tư duy sáng tạo; Giải pháp và đề xuất.

- **Phương pháp suy nghĩ - tùng cắp - chia sẻ:** Phương pháp này có thể giúp đạt được kĩ năng như Cấu trúc giao tiếp; Tư duy suy xét, phản biện.

- **Phương pháp học dựa trên vấn đề:** Phương pháp này có thể giúp đạt được kĩ năng như: Xác định và hình thành vấn đề; Đề xuất các giải pháp; Trao đổi, phản xét, cân bằng trong hướng giải quyết.

- **Phương pháp hoạt động nhóm:** Phương pháp này có thể giúp đạt được kĩ năng làm việc theo nhóm, kĩ năng giao tiếp.

- **Phương pháp đóng vai:** Phương pháp này giúp đạt được các kĩ năng như: Tư duy suy xét, phản biện; nhận biết về kiến thức, kĩ năng và thái độ cá nhân của bản thân.

- Học dựa vào dự án: Phương pháp này có thể giúp đạt được các kỹ năng như Lập giả thiết; thiết kế - triển khai; giao tiếp bằng viết; thuyết trình.

- Mô phỏng: Phương pháp này có thể giúp đạt được kỹ năng như Mô hình hóa; Thủ nghiệm khảo sát; Giao tiếp đồ họa.

- Nghiên cứu tình huống: Phương pháp này có thể giúp đạt được kỹ năng như Đề ra các giải pháp; Ước lượng và phân tích định tính.

- Phương pháp học tập phục vụ cộng đồng: Phương pháp này có thể giúp đạt được các kỹ năng như Tư duy suy xét; Làm việc nhóm; Giao tiếp bằng văn viết và thuyết trình.

2.3. Một số môn học có thể áp dụng phương pháp dạy học tích cực để GD KNS cho HS Tiểu học

Một số môn cơ bản ở tiểu học có khả năng GD KNS tốt nhất cho HS tiểu học như: Tiếng Việt, Đạo Đức, Khoa học (Khối 4,5), Tự nhiên Xã hội (Khối 1,2,3).

- *GD KNS trong môn Tiếng Việt:* Môn Tiếng Việt ở tiểu học (Các trường học 2 buổi/ ngày) chiếm thời lượng rất lớn từ 8 đến 10 tiết/35 tiết/tuần. Như vậy, GD KNS trong môn Tiếng Việt vừa phát huy được khả năng của môn học này đồng thời khả năng thực hành các KNS trong các tiết học sẽ thường xuyên hơn.

Ở trường Tiểu học, môn Tiếng Việt có nhiệm vụ hình thành và phát triển ở HS các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết... để HS học tập và giao tiếp. Hoạt động dạy và học môn Tiếng Việt góp phần rèn luyện các thao tác tư duy, góp phần mở rộng hiểu biết về tự nhiên, xã hội và con người[1]. Do đó, môn Tiếng Việt ở Tiểu học chưa đựng nhiều nội dung liên quan đến KNS có khả năng tích hợp GD KNS rất cao. Các KNS thể hiện ưu thế của môn Tiếng Việt là kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhận thức, bao gồm nhận thức thế giới xung quanh, tự nhận thức, ra quyết định,...

Trong quá trình dạy học môn Tiếng Việt, để hình thành các kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho HS Tiểu học, người GV cần vận dụng PPDH tích cực như: thực hành giao tiếp, trò chơi học tập, phương pháp nêu và giải quyết vấn đề, phương pháp tổ chức hoạt động nhóm, phương pháp hỏi - đáp... Qua các hoạt động học tập, HS linh hoạt kiến thức, phát huy trải nghiệm, thực hành các kỹ năng, nhờ đó sẽ hình thành và phát triển các KNS cho HS.

- *GD KNS trong môn Đạo đức:* Môn Đạo đức ở tiểu học giáo dục HS bước đầu biết cách sống và ứng xử phù hợp với các chuẩn mực xã hội. Dạy học môn Đạo đức cần kết hợp hài hòa giữa việc trang bị kiến thức với bồi dưỡng tình cảm, niềm tin và hình thành kỹ năng, hành vi cho HS[1]. Vì vậy, môn Đạo đức có khả năng hình thành KNS bởi ngay chính các bài học đạo đức đã được biên soạn. Môn Đạo đức chưa đựng nhiều nội dung liên quan đến KNS như kỹ năng giao

tiếp, ứng xử; kỹ năng bày tỏ ý kiến của bản thân, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề phù hợp với lứa tuổi; kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân; kỹ năng tự phục vụ và tự quản lý thời gian, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin về các vấn đề trong thực tiễn đời sống ở nhà trường, ở cộng đồng có liên quan đến chuẩn mực hành vi đạo đức.

Sử dụng PPDH tích cực trong môn Đạo đức sẽ đẩy mạnh phát triển KNS cho HS bởi vì quá trình dạy học tiết Đạo đức là quá trình tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động học tập phong phú, đa dạng như: kể chuyện theo tranh; quan sát tranh ảnh, băng hình, tiểu phẩm; phân tích, xử lí tình huống; chơi trò chơi, đóng tiểu phẩm, múa hát, đọc thơ, vẽ tranh,... Thông qua các hoạt động đó, sự tương tác giữa GV với HS, giữa HS với HS được tăng cường và HS có thể tự phát hiện và chiếm lĩnh tri thức mới. Các PPDH tích cực như: học theo nhóm, theo dự án; nghiên cứu trường hợp điển hình, giải quyết vấn đề, đóng vai, trò chơi, động não, hỏi chuyên gia,... thông qua việc sử dụng các PPDH tích cực đó, HS đã được tạo cơ hội để thực hành, trải nghiệm nhiều KNS cần thiết, phù hợp với lứa tuổi.

- *GD KNS trong môn Khoa học và môn Tự nhiên Xã hội:* Môn Khoa học (Khối 4,5) và môn Tự nhiên Xã hội (Khối 1,2,3) ở Tiểu học được tích hợp các nội dung của khoa học tự nhiên, con người và sức khỏe, một số sự vật hiện tượng trong tự nhiên và xã hội[1]. GD KNS trong môn Khoa học và môn Tự nhiên Xã hội giúp HS hiểu biết về một số KNS cơ bản như: Tự nhận thức về bản thân, về tự nhiên, xã hội và các giá trị; Giao tiếp và ứng xử thích hợp trong một số tình huống; Tư duy phân tích và bình luận về các hiện tượng, sự vật đơn giản trong tự nhiên; Ra quyết định phù hợp và giải quyết vấn đề hiệu quả, thích hợp với tình huống; Đặt mục tiêu, quản lý thời gian và cam kết thực hiện.

Sử dụng PPDH tích cực như đóng vai, hoạt động nhóm, phương pháp học tập phục vụ cộng đồng giúp HS tìm hiểu các kiến thức khoa học đơn giản, cơ bản về con người và sức khỏe, về tự nhiên, con người với thế giới tự nhiên; chú trọng đến việc hình thành và phát triển các kỹ năng như quan sát, dự đoán, nêu thắc mắc, đặt câu hỏi, tìm kiếm thông tin, phân tích, so sánh để giải đáp thắc mắc,... đặc biệt chú trọng đến kỹ năng vận dụng kiến thức để ứng xử thích hợp trong cuộc sống.

Như vậy, môn Khoa học, môn Tự nhiên Xã hội ở tiểu học có khả năng lớn trong GD KNS cho HS. GD KNS là mục tiêu quan trọng trong dạy học môn Khoa học. Thực hiện tốt GD KNS trong dạy học môn Khoa học sẽ góp phần chuyển các kiến thức thành thái độ và hành vi tích cực, phù hợp; giúp HS có thể xử trí có hiệu quả các tình huống thực tế trong cuộc sống; giúp cho việc học tập môn Khoa học có ý nghĩa; mặt khác giúp các em nắm vững các kiến thức khoa học.

3. Thực trạng quản lí hoạt động GD KNS trong các môn học ở trường tiểu học

Khảo sát 21 cán bộ quản lí (CBQL) và 105 GV của 7 trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội cho thấy:

* Mức độ quan tâm và nhận thức của CBQL-GV về tầm quan trọng của GD KNS trong các môn học

- Kết quả khảo sát cho thấy CBQL và GV các nhà trường đều quan tâm tới việc GD KNS cho HS (100% quan tâm và rất quan tâm), điều đó cho thấy lực lượng giáo dục chính trong các nhà trường đã quan tâm tới việc GD KNS cho HS.

- Đánh giá về mục đích của công tác dạy học trong nhà trường tất cả CBQL và GV được hỏi đều cho rằng việc trang bị những kiến thức cho HS là điều cần thiết nhất (chiếm 100%) còn việc giáo dục đạo đức là khâu quan trọng (CBQL: 60%, GV: 62%), còn GD KNS được đánh giá ở mức độ thấp nhất (CBQL: 40%, GV: 38%). Kết quả trên cho thấy ở các trường tiểu học hiện nay việc truyền thụ kiến thức được coi trọng còn việc GD KNS cho HS bị xem nhẹ.

* *Thực trạng tổ chức, quản lí hoạt động GD KNS cho HS trong các môn học*

- Thực trạng tổ chức hoạt động GD KNS cho HS trong các môn học

Kết quả khảo sát cho thấy 100% các trường được khảo sát đã tổ chức GD KNS cho HS trong các môn học, song chưa được thường xuyên (GV 28%) và kết quả GD KNS chưa cao. Từ kết quả trên cho thấy, các nhà trường đã có sự chỉ đạo, định hướng GD KNS cho HS nhưng thực hiện chưa hiệu quả.

- Thực trạng công tác quản lí hoạt động GD KNS trong các môn học

Căn cứ vào kết quả khảo sát cho thấy, mặc dù đội ngũ CBQL đánh giá các nhà trường đã tổ chức tốt công tác quản lí hoạt động GD KNS trong các môn học (chiếm 80- 100%). Các trường đã xây dựng được kế hoạch, triển khai, chỉ đạo và kiểm tra nghiêm túc; đã xây dựng được cơ chế phối hợp giữa các lực lượng giáo dục trong trường để GD KNS cho HS. Tuy nhiên, đội ngũ GV lại cho rằng nhà trường đã xây dựng được kế hoạch (100% GV đồng ý) song chưa tổ chức tốt việc kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nên hiệu quả GD KNS chưa cao (40% GV đồng ý) và cơ chế quản lí phối hợp giữa các lực lượng còn yếu (36% GV đồng ý).

* *Đánh giá những mặt mạnh, mặt yếu, nguyên nhân của những tồn tại trong việc quản lí GD KNS trong các môn*

- *Mặt mạnh:*

+ CBQL và GV đều nhận thức được tầm quan

trọng của việc GD KNS cho HS trong các môn học.

+ Các nhà trường đã có kế hoạch cụ thể, xác định rõ ràng và thống nhất giữa mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức GD KNS.

+ Các nhà trường đã tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra. Có các biện pháp để tổ chức, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện GD KNS

- *Mặt yếu:*

+ Công tác tổ chức GD KNS trong các môn học của đội ngũ GV còn hạn chế.

+ CBQL chưa làm tốt các chức năng quản lí của mình trong việc chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra đánh giá GD KNS trong các môn học của đội ngũ GV.

+ Chưa có hệ thống tiêu chí đánh giá GD KNS trong các môn học ở tiểu học nên công tác này còn bị buông lỏng.

- *Nguyên nhân của những tồn tại trong việc quản lí GD KNS trong các môn học*

+ Mặc dù nhận thức được tầm quan trọng của việc GD KNS trong các môn học, song hầu hết các nhà trường vẫn coi trọng việc truyền thụ kiến thức cho HS hơn là rèn cho các kỹ năng, kỹ xảo để vận dụng các kiến thức và thực tiễn cuộc sống. Chưa gắn được lý thuyết với thực hành, chưa thực hiện được yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục phổ thông.

+ Bản thân các GV còn mơ hồ về việc thực hiện GD KNS trong các môn học vì chưa được tập huấn cụ thể nên còn lung túng trong quá trình dạy học.

+ Các nhà trường mặc dù đã có kế hoạch và tổ chức thực hiện, song chưa sát sao trong công tác kiểm tra đánh giá nên hiệu quả của công tác GD KNS trong các môn học chưa cao.

4. Đề xuất một số biện pháp quản lí hoạt động GD KNS cho HS Tiểu học thông qua các môn học

Xuất phát từ việc tìm hiểu thực trạng công tác tổ chức, quản lí hoạt động GD KNS trong các môn học ở các trường tiểu học hiện nay và từ việc tìm ra nguyên nhân của thực trạng đó, tác giả đề xuất một số biện pháp quản lí nhằm nâng cao hiệu quả GD KNS trong các môn học ở trường Tiểu học như sau:

- Nâng cao nhận thức cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường với việc GD KNS trong các môn học.

- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có năng lực thực hiện hiệu quả việc GD KNS trong các môn học.

- Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc GD KNS trong các môn học ở tiểu học.

(Xem tiếp trang 25)